

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 21-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đăng Đán;
2. Ông Nguyễn Mạnh Diễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường nhà văn hóa thôn Nội Phú, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn N, sinh năm 1991 tại Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn P, sinh năm 1961 và bà Lê Thị N, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, tại phòng 501 quán Karaoke Bamboo ở đường Cao Lỗ Vương thuộc địa phận thôn Phú Ninh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác phòng PC47 Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp Công an huyện Gia Bình và Công an thị trấn Gia Bình phát hiện, bắt quả tang Hà Văn N đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy P. Quá trình bắt giữ, lực lượng công an thu giữ tại lòng bàn tay phải P đang cầm 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, P khai nhận đây là chất ma túy Ketamine Phẩm vừa mua của N với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. N tự giác giao nộp số tiền 2.000.000 đồng từ túi quần phía trước, bên trái N đang mặc, N khai nhận đây là tiền N vừa bán ma túy cho P mà có. Ngoài ra, quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi bạc. Sau đó, tổ công tác đã yêu cầu N, Phẩm cùng người làm chứng về Công an thị trấn Gia Bình để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 117/KLGĐMT - PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,1165 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

Ketamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

*. Tại cáo trạng số 15/CT-VKS-GB ngày 10/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Hà Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

*. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo N từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/12/2017.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone đã thu giữ của bị cáo;

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng đã được thu hồi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 23 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, tại phòng 501 quán Karaoke Bamboo ở đường Cao Lỗ Vương thuộc địa phận thôn Phú Ninh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, khi N đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,1165 gam; Loại ma túy: Ketamine cho Nguyễn Duy Phẩm với giá 2.000.000 đồng thì bị tổ công tác phòng PC47 Công an tỉnh Bắc Ninh cùng Công an huyện Gia Bình và Công an thị trấn Gia Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích hưởng lợi, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố]

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhận thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, nhưng tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại lớn cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc, phẫn nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân; bị cáo mua bán Ketamine là chất ma túy rất nguy hiểm, có thể gây ảo giác cho người sử dụng, từ đó dẫn đến phạm các tội khác như giết người. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng loại tội phạm nguy hiểm này và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Còn việc đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo có ông ngoại là Lê Khắc C là người có nhiều thành tích, được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 là không có căn cứ. Bởi lẽ, trường hợp này pháp luật không có quy định.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, với số tiền 5.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp.]

[4. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy số vật chứng, gồm:

4.1. 01 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tang trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

4.2. 01 điện thoại Iphone đã thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội (liên lạc mua bán ma túy) nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

4.3. Số tiền 2.000.000 đồng bị thu giữ là do phạm tội mà có (số tiền mua bán ma túy) nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.]

[5. Về các vấn đề khác:

5.1. Đối với Nguyễn Duy P, là người có hành vi mua ma túy của N vào ngày 28/12/2017 nhằm mục đích để sử dụng. Do lượng ma túy P mua và tàng trữ dưới 1 gam và trước đó P không có tiền án về các tội liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình không xem xét xử lý hình sự đối với P. Ngày 07/02/2018, Công an huyện Gia Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

5.2. Đối với người đàn ông đã mang ma túy cho N vào đêm ngày 28/12/2017. Do N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông nói trên nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, không đề cập xem xét.

5.3. Đối với người thanh niên tên H theo lời khai của N là người nhờ N đi lấy và bán ma túy hộ, do N không biết đầy đủ họ tên, địa chỉ cụ thể của Huấn, cơ quan Điều tra cũng không có cơ sở để xác định số điện thoại của Huấn nên không có căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, không đề cập xem xét.

5.4. Đối với người thanh niên tên C, N khai không biết đầy đủ họ tên cũng như không biết địa chỉ cụ thể Can ở đâu nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, không đề cập xem xét.]

[6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1.1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt bị cáo Hà Văn N **30** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/12/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

1.3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hà Văn N **5.000.000** đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định;

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone đã thu giữ của bị cáo;

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Tuyền
(đã ký)**